

Số: ~~1426~~/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà
cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2019/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động;

Theo đề nghị của Liên Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính tại Tờ trình số 1399/TTrLS:LĐTBXH-TC ngày 08/4/2022 về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc thực hiện, đối tượng, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả

Nguyên tắc, đối tượng và điều kiện hỗ trợ, mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả: thực hiện theo Điều 2, 4, 5, 8, 9 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động (sau đây gọi là Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg).



2. Ủy quyền Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ đối với các chính sách

2.1. Ủy quyền Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ đối với các chính sách: hỗ trợ người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp; hỗ trợ người lao động quay trở lại thị trường lao động.

2.2. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày ký ban hành Quyết định này đến khi hoàn thành nhiệm vụ hỗ trợ đối với từng chính sách theo thời hạn quy định tại khoản 4 Điều 7 và khoản 4 Điều 11 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

Điều 2. Hỗ trợ người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp

1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

2. Trình tự, thủ tục:

2.1. Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp có nhu cầu hỗ trợ gửi đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg (sau đây gọi là Mẫu số 01) và chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg để doanh nghiệp tổng hợp.

2.2. Trên cơ sở đề nghị của người lao động, doanh nghiệp tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg (sau đây gọi là Mẫu số 02) và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc.

Trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, doanh nghiệp phải tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg trong 02 ngày làm việc.

2.3. Doanh nghiệp gửi danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 đến cơ quan bảo hiểm xã hội nơi doanh nghiệp trích nộp bảo hiểm xã hội để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin của người lao động quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 4 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg. Doanh nghiệp lập danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo từng tháng và có thể đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận gộp 02 tháng hoặc 03 tháng.

Đối với đơn vị thực hiện giao dịch điện tử với cơ quan bảo hiểm xã hội thì nhận mẫu xác nhận (Mẫu số 02) có chữ ký số của cơ quan bảo hiểm xã hội qua giao dịch điện tử.

Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động.

2.4. Doanh nghiệp gửi hồ sơ theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh. Doanh nghiệp có thể gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ gộp 02 tháng hoặc 03 tháng.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2022.

2.5. Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tiếp nhận, giải quyết như sau:

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an, phòng Kinh tế, phòng Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2.6. Sau khi ban hành Quyết định, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chi trả trong thời gian 02 ngày làm việc.

2.7. Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, doanh nghiệp thực hiện chi trả cho người lao động.

Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày chi trả xong cho người lao động, doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ thanh, quyết toán gửi phòng Lao động – Thương binh và Xã hội để thực hiện thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

Điều 3. Hỗ trợ người lao động quay trở lại thị trường lao động

1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

2. Trình tự, thủ tục:

2.1. Người lao động có nhu cầu hỗ trợ gửi đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 và chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg để gửi người sử dụng lao động tổng hợp.

2.2. Trên cơ sở đề nghị của người lao động, người sử dụng lao động tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ/TTg (sau đây gọi là Mẫu số 03) và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp có ý kiến

phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, người sử dụng lao động tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định tại Điều 8 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg trong 02 ngày làm việc.

2.3. Trước ngày 15 hằng tháng, người sử dụng lao động gửi danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 đến cơ quan bảo hiểm xã hội nơi người sử dụng lao động tham gia trích nộp bảo hiểm xã hội để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin của người lao động quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

Đối với đơn vị thực hiện giao dịch điện tử với cơ quan bảo hiểm xã hội thì nhận mẫu xác nhận (Mẫu số 03) có chữ ký số của cơ quan bảo hiểm xã hội qua giao dịch điện tử.

Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động.

2.4. Người sử dụng lao động gửi hồ sơ theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2022.

Trường hợp người sử dụng lao động là hộ kinh doanh thì gửi kèm theo đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà của người lao động theo Mẫu số 01.

2.5. Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tiếp nhận, giải quyết như sau:

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Công an, phòng Kinh tế, phòng Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị liên quan của huyện thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2.6. Sau khi ban hành Quyết định, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chi trả trong thời gian 02 ngày làm việc.

2.7. Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, người sử dụng lao động thực hiện chi trả cho người lao động.

Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày chi trả xong cho người lao động, người sử dụng lao động hoàn thiện hồ sơ thanh, quyết toán gửi phòng Lao động Thương binh và Xã hội để thực hiện thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

Điều 4. Nguồn kinh phí, lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ

1. Nguồn kinh phí

Ngân sách Nhà nước các cấp. Các quận, huyện, thị xã chủ động sử dụng nguồn lực của địa phương: Cân đối trong dự toán đầu năm, 50% dự phòng còn lại, tăng thu ngân sách (sau khi dành nguồn cải cách tiền lương) để thực hiện chính sách. Trường hợp đã sử dụng các nguồn trên mà không đảm bảo nguồn lực để thực hiện, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (đồng gửi Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, bổ sung.

2. Lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ

- Căn cứ quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân cấp huyện bố trí dự toán kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng và giao dự toán cho phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chi trả.

- Trên cơ sở quyết định phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ và dự toán được giao, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chi trả và thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

- Phòng Lao động Thương binh và Xã hội phối hợp phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp đối tượng và kinh phí thực hiện hỗ trợ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo (kèm các quyết định phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ) gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính chậm nhất ngày 30/9/2022 để tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố bổ sung kinh phí cho các quận, huyện, thị xã không đủ nguồn lực thực hiện hỗ trợ theo quy định.

- Trường hợp không bố trí được nguồn kinh phí hỗ trợ hằng tháng, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã kịp thời báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính (trước ngày 20 hàng tháng) để tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bổ sung kinh phí thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 5. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Trách nhiệm chung

Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã căn cứ nhiệm vụ được phân công:

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai kịp thời chính sách hỗ trợ theo nhiệm vụ được phân công, đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, đơn vị, người lao động và các đối tượng có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện; phối hợp kịp thời các cơ quan cấp trên để được hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề công tác triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo nhiệm vụ được phân công. Kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm, gây khó khăn, phiền hà, chậm trễ trong triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố những vấn đề vượt thẩm quyền.

- Tổ chức hướng dẫn quy trình nội bộ, quy trình tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính trong việc tiếp nhận hồ sơ và trách nhiệm giải quyết của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc đảm bảo công khai, minh bạch, rõ trách nhiệm giữa các phòng, ban, đơn vị.

- Tổng hợp kết quả tổ chức triển khai thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) định kỳ **trước ngày 20 hàng tháng** hoặc đột xuất khi được yêu cầu.

2. Trách nhiệm cụ thể

2.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện hỗ trợ theo quy định đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch; tổng hợp, hướng dẫn các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện tại các địa phương, đơn vị, kịp thời xử lý những vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền.

- Phối hợp với Sở Tài chính, các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Chủ động phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin về việc tổ chức triển khai hỗ trợ theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg để thực hiện công tác tuyên truyền chính sách rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Căn cứ vào điều kiện và tình hình thực tế của Thành phố, rà soát các đối tượng khác ngoài đối tượng theo quy định tại Quyết định số 08/QĐ-TTg (nếu có); chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét theo quy định.

2.2. Sở Tài chính

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí ngân sách cấp Thành phố thực hiện hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn Thành phố đảm bảo đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động.

- Tổng hợp kết quả thực hiện chính sách gửi Bộ Tài chính theo quy định.

2.3. Công an Thành phố

Hướng dẫn cập nhật kết quả hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo việc hỗ trợ đúng đối tượng, tránh trùng lặp, lợi dụng chính sách để trục lợi, vi phạm pháp luật.

2.4. Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội

Hướng dẫn Bảo hiểm xã hội các quận, huyện, thị xã xác nhận tình trạng tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

2.5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã hướng dẫn, tham mưu áp dụng công nghệ thông tin, phần mềm dùng chung (nếu có) thực hiện triển khai trong công tác chi trả chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo trí, truyền hình của Trung ương và địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động.

2.6. Kho bạc Nhà nước Hà Nội

Căn cứ Quyết định phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ và dự toán kinh phí được giao, phối hợp với các đơn vị thực hiện chi trả cho các đối tượng kịp thời, theo đúng chế độ quy định hiện hành.

2.7. Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ đến người lao động,

người sử dụng lao động; kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đối với các đơn vị, doanh nghiệp thuộc quản lý của Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội.

2.8. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Tổ chức phổ biến tuyên truyền rộng rãi chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động tới các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh trên địa bàn về Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

- Chủ động sử dụng nguồn lực của địa phương theo khoản 1 Điều 4 Quyết định này và chỉ đạo thực hiện chính sách theo quy định; báo cáo kết quả thực hiện theo tiến độ hỗ trợ, gửi Sở Tài chính để tổng hợp.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với lực lượng công an cấp nhật, kiểm tra, xác minh thông tin đối tượng được hỗ trợ trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo việc hỗ trợ đúng đối tượng, tránh trùng lặp, lợi dụng chính sách để trục lợi, vi phạm pháp luật.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tuyên truyền chính sách tới các thôn, tổ dân phố, chủ cơ sở cho thuê trọ trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động trong việc xác nhận tình trạng cho thuê, cho trọ, chủ cơ sở cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác nhận này.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách theo quy định tại Quyết định này.

- Ngày 20 hằng tháng, báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

2.9. Trách nhiệm của người lao động và người sử dụng lao động

- Người lao động phải kê khai trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung kê khai.

- Người sử dụng lao động có trách nhiệm:

- + Tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà đến người lao động.

- + Tổng hợp, lập danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà đảm bảo chính xác, minh bạch về đối tượng và điều kiện hưởng quy định tại Điều 4, Điều 8 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- + Bảo quản, lưu trữ đơn đề nghị hỗ trợ thuê nhà của người lao động tối thiểu 05 năm.

+ Thực hiện các trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Quyết định này làm cơ sở để Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động.

+ Thực hiện chi trả tiền hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định tại Quyết định này; thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

2.10. Các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này theo chức năng, nhiệm vụ; trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội).

2.11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố, Liên đoàn Lao động Thành phố và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội tham gia tuyên truyền, phối hợp triển khai và giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Điều 5 Quyết định này; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Giám đốc Kho bạc nhà nước Hà Nội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Ch*

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ LĐ - TB&XH;
- Văn phòng Chính phủ;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch: Lê Hồng Sơn,
Chữ Xuân Dũng, Hà Minh Hải;
- Các Ban: VHXX, KTNS HĐND TP;
- VPUB: PCVP P.T.T.Huyện;
Phòng: KGVX, KT, KSTTHC, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

2446 - 8

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Chu Ngọc Anh

